

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 380/2020/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Cẩm N, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm Hùng Vương, xã LS, TP TN, TN.

Bị đơn: Anh Bùi Đức M, sinh năm 1995

Địa chỉ: Xóm Ngọc Lâm, phường LS, TP TN, TN

Căn cứ vào Điều 143, 144, 146, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điều 51,55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Cẩm N và anh Bùi Đức M.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng:

Chị Phạm Thị Cẩm N và anh Bùi Đức M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn để giải phóng cho nhau.

Về con chung: Chị Phạm Thị Cẩm N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung Bùi Tâm Đ sinh ngày 08/11/2018 đến khi con tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Anh M có quyền đi lại thăm nom con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị N tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm ngàn đồng) tiền án phí LHST vào ngân sách nhà nước được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp

theo biên lai thu số 0003077 ngày 02/6/2020 của Chi cục thi hành án thành phố TN. Hoàn trả chi N 150.000đ (Một trăm năm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí LHST đã nộp theo biên lai thu số 0003077 ngày 02/6/2020 của Chi cục thi hành án thành phố TN

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAT TN;
- VKS ND TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- UBND x LS;
- Các Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Minh Huệ